

Số: **8138** /BGTVT-VP

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2010

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết các vấn đề đã giải trình trước Quốc hội
tại Phiên họp chất vấn kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XII

Kính gửi: Các vị Đại biểu Quốc hội

Thực hiện quy chế làm việc của Quốc hội, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) xin báo cáo kết quả giải quyết các vấn đề Bộ trưởng Hồ Nghĩa Dũng đã giải trình trước Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong Kỳ họp thứ 7 như sau:

Tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XII, Bộ GTVT đã nhận được 14 văn bản chất vấn của đại biểu Quốc hội. Ngay trong Kỳ họp, Bộ trưởng Bộ GTVT đã có văn bản trả lời đầy đủ các chất vấn của Đại biểu Quốc hội.

Trong phiên chất vấn trực tiếp tại Hội trường, có 17 lượt đại biểu Quốc hội đã chất vấn trực tiếp Bộ trưởng Bộ GTVT về 3 nhóm vấn đề chính gồm: Xây dựng hạ tầng giao thông, biện pháp để đảm bảo an toàn giao thông, các biện pháp phòng chống ùn tắc giao thông.

Ngay sau Kỳ họp, Bộ GTVT đã phân công lãnh đạo Bộ và giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan thuộc Bộ tiếp tục chỉ đạo triển khai những nội dung mà Bộ GTVT cam kết thực hiện. Kết quả thực hiện những nội dung chất vấn của các đại biểu Quốc hội và cam kết của Bộ từ sau Kỳ họp thứ 7 như sau:

I. Về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông:

1.1. Công tác xây dựng chiến lược và chuẩn bị đầu tư:

- Xây dựng Chiến lược phát triển giao thông nông thôn: Bộ đã giao cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư, Viện Chiến lược và phát triển GTVT làm tư vấn xây dựng Chiến lược phát triển giao thông nông thôn cập nhật, điều chỉnh. Dự kiến Bộ sẽ phê duyệt Chiến lược cập nhật, điều chỉnh vào quý IV/2010. Căn cứ theo Chiến lược phát triển giao thông nông thôn, các tiêu chuẩn và các hướng dẫn về phát triển đường giao thông nông thôn, các địa phương sẽ xây dựng kế hoạch phát triển giao thông nông thôn hiệu quả, phù hợp với nguồn lực của địa phương.

- Công tác chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án cụ thể:

+ QL20 qua địa bàn Đồng Nai - Lâm Đồng: Bộ đã giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam triển khai lập dự án đầu tư. Hiện nay, đang chuẩn bị báo cáo cuối kỳ. Dự kiến Bộ phê duyệt dự án trong tháng 11-12/2010, sau đó sẽ xem xét cân đối nguồn vốn để đưa vào danh mục bố trí vốn trong những năm tới.

+ QL1A qua miền Trung: Bộ đã có chương trình triển khai thực hiện, trong đó đoạn QL 1A từ Thanh Hoá - TP Hà Tĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép nâng cấp qui mô 4 làn xe. Hiện nay, Bộ đang chỉ đạo triển khai

các hạng mục trên cơ sở phạm vi nguồn vốn được phân bổ, dự kiến hoàn thành trong năm 2012.

- Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi: Bộ GTVT đã có quyết định phê duyệt dự án tháng 9/2010; hiện nay, các đơn vị liên quan đang thiết kế kỹ thuật và triển khai công tác giải phóng mặt bằng.

1.2. Về công tác quản lý xây dựng và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông:

- Quản lý chất lượng trong công trình giao thông:

Bộ GTVT liên tục chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường công tác quản lý thực hiện dự án nhằm bảo đảm chất lượng công trình từ khâu khảo sát, thiết kế, thi công xây lắp theo các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng công trình. Bộ GTVT tổ chức họp giao ban xây dựng cơ bản định kỳ và đột xuất, theo những chủ đề trọng tâm để rà soát, kiểm tra và chấn chỉnh kịp thời các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng công trình.

Lãnh đạo Bộ và các cơ quan Bộ tăng cường công tác định kỳ làm việc với các địa phương, kết hợp kiểm tra hiện trường các dự án đang triển khai, nhằm phát hiện, chỉ đạo, xử lý ngay những vấn đề về quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông.

Đối với dự án có sự cố về chất lượng công trình, Bộ GTVT đã nghiêm túc chỉ đạo xem xét, đánh giá về nguyên nhân để có giải pháp khắc phục triệt để bảo đảm công trình ổn định lâu dài. Đồng thời, nghiêm khắc kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến vi phạm về chất lượng công trình.

Bộ GTVT nghiêm túc chỉ đạo các cơ quan đơn vị trong ngành phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước liên quan như Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng khi các cơ quan nhà nước tiến hành kiểm tra việc triển khai các dự án xây dựng giao thông. Bộ GTVT đã xác định năm 2011 là năm toàn ngành hướng vào việc tăng cường công tác quản lý chất lượng và đã giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan xây dựng những chương trình, hoạt động cụ thể thực hiện trong năm 2011 và những năm tiếp theo.

- Về bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án cụ thể:

+ Cử tri và Đại biểu Quốc hội đã có ý kiến về sớm thực hiện một số dự án và đẩy nhanh tiến độ một số dự án cụ thể. Đối với các dự án đang chuẩn bị đầu tư, Bộ GTVT đã chú trọng chỉ đạo sớm hoàn tất thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án, chủ động làm việc với các nhà tài trợ (nếu cần thiết) để thu xếp nguồn vốn, chỉ đạo đẩy nhanh công tác lựa chọn nhà thầu, phối hợp với các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng... để sớm khởi công công trình như dự án: Cầu Vĩnh Thịnh, cầu Vàm Cống, cầu Cao Lãnh... Đối với các dự án đang được triển khai, lãnh đạo và các cơ quan Bộ đã trực tiếp đến kiểm tra hiện trường các dự án để xem xét, đánh giá và đôn đốc chủ đầu tư phối hợp với địa phương trong công tác GPMB, xác định nguyên nhân để có biện pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ dự án.

+ Đối với tuyến Nam Sông Hậu, lãnh đạo Bộ đã gấp gáp, phối hợp với lãnh đạo tỉnh Bạc Liêu trong công tác giải phóng mặt bằng, chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn chỉnh khối lượng công việc tại khu vực mới bàn giao mặt bằng tại thị xã Bạc Liêu. Đến nay, đã cơ bản thông xe đoạn từ TP Cần Thơ đến trung tâm thị xã Bạc Liêu. Do vướng mặt bằng trên toàn tuyến còn 3 công thủy lợi Tầm Vu, Bãi Giá và Kênh Giá, mới có mặt bằng thi công nên tiến độ có chậm hơn, cụ thể : 3 công thủy lợi hoàn thành vào 31/12/2010. Đoạn cuối tuyến 159m từ nút giao trung tâm đến đường Trần Phú và đoạn 170m cuối tuyến (hai đoạn này mới được bàn giao cơ bản mặt bằng từ tháng 9/2010, hiện còn vướng 1 số vị trí cục bộ), đến nay đã cơ bản xong phần cống và lớp 1 móng đá mặt đường, sẽ hoàn thành trong tháng 12/2010. Về một số sai sót trong quá trình triển khai dự án do Thanh tra Tài chính nêu ra, Ban Quản lý dự án và Bộ GTVT đã có giải trình và đề xuất xử lý được thanh tra chấp thuận.

+ Đối với dự án Quản Lộ - Phụng Hiệp: Đã cơ bản xong phần đường, hiện nay 3 cầu Xáng Ngã năm, Ngan Dừa và Láng Trâm đang thi công. Dự kiến cuối tháng 12/2010, hoàn thành cơ bản và thông xe toàn bộ tuyến chính. Riêng đoạn mở rộng nội ô TP. Cà Mau và phần tuyến nhánh được bổ sung sau theo yêu cầu của địa phương, mới được bàn giao mặt bằng nên hiện nay đang tập trung thi công, dự kiến hoàn thành vào năm 2011.

+ Đối với 16 cầu trên QL1 đoạn Cần Thơ - Cà Mau: Bộ GTVT đã chỉ đạo hoàn thành thông xe 7/16 cầu trong thời gian từ sau Kỳ họp thứ 7 đến nay; đối với 9 cầu còn lại dự kiến sẽ thông xe trước tháng 02/2011, riêng đường tại một số đầu cầu cần tiếp tục theo dõi chờ tắt lún.

+ Đối với dự án đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh Trung Lương: Dự án đã được cho phép thông xe tạm thời từ tháng 2/2010. Khi thông xe tạm thời, Dự án vẫn còn 7 hạng mục công việc dở dang (chủ yếu do vướng mặt bằng và thiếu vốn), hiện đang tiếp tục thi công. Thực tế, đến cuối tháng 5/2010 mới cơ bản bàn giao mặt bằng, đến cuối tháng 9/2010 vẫn còn vướng 2 hộ dân và 1 trạm xăng dầu nên còn ảnh hưởng tiến độ hoàn thành công trình. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán 2011, Bộ GTVT đang chỉ đạo các nhà thầu tăng cường lực lượng thi công, hoàn thành hạng mục nút giao Bình Thuận trước Tết âm lịch 2011 khoảng 2 tuần, đúng theo tiến độ Bộ GTVT đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đối với các hạng mục mới bổ sung khác (như Trung tâm điều hành đường cao tốc và 2 nút giao khác mức giữa tuyến nối Tân Tạo – Chợ Đệm với đường Trần Đại Nghĩa và Tỉnh lộ 10B) sẽ hoàn thành trong năm 2011. Về quản lý chất lượng, Bộ GTVT thường xuyên chỉ đạo Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và các nhà thầu thực hiện nghiêm túc các qui định hiện hành về quản lý chất lượng. Đồng thời, đã giao tư vấn kiểm định độc lập trong quá trình thi công nhằm kịp thời phát hiện sai sót, khiếm khuyết để Ban QLDA chỉ đạo các đơn vị sửa chữa khắc phục. Dự án này thuộc nhóm dự án Hội đồng nghiệm thu nhà nước tổ chức nghiệm thu. Do vậy, Hội đồng cũng thường xuyên kiểm tra, có ý kiến về chất lượng công trình. Khi quyết định thông xe tạm thời, về chất lượng cơ bản được đánh giá đạt yêu cầu. Tuy vậy, sau một thời gian khai thác vẫn xuất hiện một vài vị trí hư hỏng cục bộ, Bộ GTVT đã chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác định nguyên nhân và chỉ đạo nhà thầu sửa chữa,

khắc phục. Ví dụ, việc sạt lở ta luy (do mưa lớn trong khu vực và chưa thực hiện gia cố ta luy vì thời điểm này dự án vẫn đang triển khai) đến nay đã được khắc phục. Về hiện tượng lún nền đường, dự án có đặc thù nhiều đoạn nằm trên vùng đất yếu, các giải pháp xử lý khắc phục triệt để là khó khăn và tốn kém. Do vậy, trên toàn tuyến đã phải xây dựng 13km cầu cạn qua khu vực nền đất yếu. Đầu tư xây dựng cầu cạn làm kinh phí tăng gấp hơn 3,5 lần so với làm đường. Do vậy, đoạn nối Tân Tạo – Chợ Đệm vào tuyến cao tốc, Bộ GTVT đã chấp thuận xử lý nền đất yếu theo giải pháp thông thường nhằm giảm chi phí đầu tư. Nhưng do địa chất phức tạp, vừa qua khi đưa vào khai thác có hiện tượng lún nền đường. Bộ GTVT đã chỉ đạo Ban QLDA Mỹ Thuận theo dõi, kịp thời bù lún đảm bảo độ bằng phẳng và an toàn trong quá trình khai thác...

- Về công tác duy tu, đảm bảo an toàn giao thông:

+ Đối với đoạn tuyến QL20 đoạn nối với Đồng Nai, do chưa bố trí được nguồn vốn cho công tác cải tạo và nâng cấp, Bộ GTVT đã giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam ưu tiên bố trí nguồn vốn duy tu để đảm bảo an toàn giao thông, cụ thể năm 2010 - 26,84 tỷ đồng (trong đó vốn sửa chữa thường xuyên là 8,15 tỷ; vốn sửa chữa định kỳ là 16,89 tỷ).

+ QL1A đoạn qua khu vực miền Trung: Hiện tại, đã hoàn thành công tác bảo trì (thảm tăng cường mặt đường) trên QL1 thuộc địa bàn Quảng Nam, Quảng Ngãi bằng nguồn vốn WB tại các đoạn: Km942-Km990, Km996-Km1013 tỉnh Quảng Nam; Km1013-Km1045 tỉnh Quảng Ngãi.

1.3. Về một số lĩnh vực quản lý nhà nước ngành GTVT:

a - Quản lý, hiện đại hóa các trạm thu phí:

- Bộ GTVT đã và đang rà soát, sắp xếp các trạm thu phí cho phù hợp. Bộ đã đề xuất dừng thu 7 trạm (có 3 trạm đề xuất dừng hẳn; 04 trạm tạm dừng). Hiện nay, đã có quyết định tạm dừng 03 trạm và dừng hẳn 01 trạm (trạm trên QL 18). Các trạm còn lại tiếp tục hoàn tất thủ tục để thực hiện.

- Hiện đại hoá trạm thu phí theo công nghệ một dừng: Bộ GTVT đã giao cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam triển khai hiện đại hoá các trạm thu phí theo công nghệ một dừng, sử dụng ấn chỉ mã vạch. Đến nay đã có 27 trạm thu phí hoàn thành đưa vào khai thác (trong đó Tổng cục ĐBVN quản lý 21 trạm, 06 trạm do các nhà đầu tư BOT và chuyên giao quyền thu phí), tổng kinh phí đầu tư là 124, 632 triệu đồng. Hiện nay, Tổng cục ĐBVN đang tiếp tục triển khai thêm 03 trạm (gồm trạm Ba chẽ - QL18, trạm K'Lang -QL19, trạm Gò Dầu - QL22) trong các dự án đầu tư nâng cấp đường bộ, số trạm còn lại là những trạm sắp chuyển giao cho dự án và đang tạm dừng thu phí (gồm trạm Đông Hà QL1, Trạm Số 3 - QL14) chưa triển khai hiện đại hóa. Nhìn chung các trạm được hiện hóa theo công nghệ một dừng, sau khi đưa vào khai thác đã phát huy được hiệu quả như hạn chế được tiêu cực trong tổ chức thu phí, giảm bớt được ách tắc giao thông tại trạm.

- Hiện đại hoá trạm thu phí theo công nghệ “không dừng thanh toán liên trạm”: Bộ GTVT đang chỉ đạo triển khai công nghệ thu phí “không dừng thanh

toán liên trạm” đã được Bộ Tài chính thống nhất thực hiện thí điểm. Đây là công nghệ tiên tiến, với hệ thống camera giám sát và hậu kiểm, giúp các xe tự động trả phí khi qua trạm, hạn chế sự can thiệp của con người vào quá trình thu phí ở tất cả các trạm trên toàn quốc có lắp công nghệ thu phí này. Qua kinh nghiệm từ các nước thì công nghệ thu phí không dừng thanh toán liên trạm đã đem lại hiệu quả cho công tác thu phí: Tiết kiệm chi phí lao động, giảm thiểu ùn tắc và tiêu cực trong hoạt động thu phí, hạn chế ô nhiễm môi trường...

Hiện nay, Tổng cục ĐBVN đang phối hợp với Ngân hàng Vietinbank triển khai Dự án thí điểm công nghệ thu phí “không dừng thanh toán liên trạm qua ngân hàng” tại 02 làn đối với các trạm trên Quốc lộ 1 (gồm trạm Cần Thơ, trạm Lường Mẹt, trạm Ninh An) trên cơ sở kết hợp công nghệ thu phí một dừng có sẵn. Trước mắt, triển khai tại trạm thu phí cầu Cần Thơ do trạm này đã được lắp đặt thiết bị thu phí “một dừng” và cả thiết bị dự phòng để thực hiện quy trình thu phí “không dừng” tại 02 làn giữa. Dự kiến, cuối năm 2010 trạm thu phí cầu Cần Thơ sẽ bắt đầu thực hiện thu phí “không dừng” tại 02 làn giữa đồng thời thu phí một dừng tại các làn khác. Các trạm thu phí Lường Mẹt (QL1 Lạng Sơn) và Ninh An (QL1 Khánh Hòa) trong khuôn khổ dự án thí điểm cũng sẽ được lắp đặt thiết bị thu phí “không dừng” dự kiến sẽ thực hiện từ quý II/2011.

b - Về lành mạnh hóa tài chính của TCT Xây dựng Đường thủy:

Thua lỗ của Tổng công ty Xây dựng Đường thủy tập trung vào 08 doanh nghiệp, trong đó chủ yếu là 3 doanh nghiệp từ nhiều năm trước đây đã đầu tư các tàu nạo vét công suất lớn nhưng chưa được sử dụng vào các dự án có quy mô thích hợp, vì vậy không có nguồn bù đắp chi phí đầu tư và hàng năm vẫn phải trả lãi vay... dẫn đến thua lỗ. Hiện nay, Bộ đang tiếp tục chỉ đạo xử lý các thủ tục để chuyển thành công ty cổ phần theo Quyết định 177/QĐ-TTg. Đến nay, 01 doanh nghiệp đã xử lý xong tài chính và có cơ chế để phê duyệt phương án chuyển đổi; 04 doanh nghiệp đã triển khai xong việc mua bán nợ, trong đó đã phê duyệt giá trị doanh nghiệp đối với 02 doanh nghiệp (trong 2 doanh nghiệp đã phê duyệt giá trị doanh nghiệp có 01 doanh nghiệp đã xử lý nợ xong); 03 doanh nghiệp còn lại đang triển khai mua bán nợ.

c - Về vấn đề quyết toán dự án hoàn thành chậm:

- Công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của Bộ còn nhiều khó khăn, còn tồn đọng khá nhiều dự án chưa được phê duyệt, hồ sơ quyết toán của đơn vị còn chưa đủ thủ tục pháp lý. Một số dự án do kéo dài nhiều năm, qua nhiều giai đoạn, công tác lưu trữ hồ sơ của một số chủ đầu tư chưa được tốt, một số hồ sơ bị thất lạc qua các đợt kiểm toán, thanh tra nên khi quyết toán đơn vị chưa tìm được để cung cấp, xuất trình làm cơ sở cho công tác thẩm tra phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Để đẩy mạnh công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Bộ GTVT đã phân công một Thứ trưởng chỉ đạo công tác phê duyệt quyết toán. Bộ cũng đã thực hiện phân cấp ủy quyền cho các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành và các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện việc thẩm tra phê duyệt các dự án hoàn thành đối với các dự án nhóm B, nhóm C. Gần đây, Bộ đã bổ sung, sửa đổi

Quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành để tiếp tục phân cấp và giám sát công tác này.

- Năm 2009, Bộ GTVT đã thẩm tra phê duyệt được 142 công trình dự án (trong đó, có 36 dự án nhóm B, 99 dự án nhóm C và 7 dự án quy hoạch, chuẩn bị đầu tư. Năm 2010, Bộ đang tiếp tục đẩy mạnh công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán các dự án tồn đọng đặc biệt là các dự án nhóm A.

- 6 tháng đầu năm 2010, Bộ đã hoàn thành phê duyệt quyết toán đối với 26 dự án (Nhóm B - 17 dự án, Nhóm C - 9 dự án); Đã lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư nhưng chưa được phê duyệt đối với 01 Dự án quan trọng quốc gia (gồm 16 dự án thành phần) và 20 dự án nhóm A, 52 dự án nhóm B và 69 dự án nhóm C.

d - Về chủ trương xã hội hóa kinh doanh vận tải đường sắt:

Liên quan đến khiếu nại của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận chuyển hàng hóa Ý Minh (Công ty Ý Minh) với một doanh nghiệp của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ GTVT đã giao Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các doanh nghiệp liên quan giải quyết kiến nghị của Công ty Ý Minh. Đến nay, 51 toa xe của Công ty Ý Minh đã được đưa vào vận dụng khai thác trên đường sắt Việt Nam. Bộ GTVT cũng đã có công văn gửi đại biểu Quốc hội quan tâm về vấn đề này.

II. Về bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Để tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông (TTATGT), giảm thiểu tai nạn giao thông (TNGT), Bộ GTVT đã và đang triển khai các biện pháp sau:

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT; tăng cường cưỡng chế thi hành pháp luật về TTATGT đảm bảo phát huy tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm; nâng cao điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông, tập trung xóa các điểm đen, giải tỏa và lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông (ATGT) đường bộ, đường sắt; tăng cường quản lý chất lượng kiểm định phương tiện cơ giới, loại bỏ xe hết niên hạn sử dụng; nâng cao chất lượng của đội ngũ lái xe và công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; giảm thiểu thiệt hại do TNGT gây ra; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác bảo đảm TTATGT.

Về công tác tuyên truyền, giáo dục: Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ GTVT đã tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, Đài VOV tuyên truyền thực hiện nếp sống “văn hóa giao thông” trong cộng đồng; thực hiện các kế hoạch, chương trình hành động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và nghề nghiệp; chuyển tải qua các tờ rơi được phân phát tại nhiều địa điểm công cộng... Bộ GTVT, Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia đã phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và trong nước để cung cấp thông tin và tập huấn cho cán bộ chuyên trách về công tác an toàn giao thông của các địa phương.

Bộ GTVT chủ động chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải phối hợp các bộ ngành liên quan như công an, cảnh sát trật tự thuộc lực lượng Cảnh sát nhân dân tích cực triển khai công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao

thông, tăng cường công tác xử phạt đối với các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Để tăng cường công tác cưỡng chế, trong đó có việc hạn chế tình trạng lái xe sử dụng chất kích thích (rượu, ma túy), Bộ GTVT chủ trì xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2010 theo đó đã tăng mức phạt bằng tiền từ 150% đến 250% đối với nhiều hành vi vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông. Sau khi Nghị định có hiệu lực, Bộ GTVT đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các địa phương triển khai. Các cơ quan đơn vị của Bộ và các địa phương chủ động tuyên truyền, đặc biệt về chuyên đề các hành vi sử dụng rượu bia và hình thức, mức độ xử phạt đối với các hành vi sử dụng rượu bia đối với lái xe theo quy định của Nghị định.

Với việc hoàn thiện các cơ sở pháp lý cũng như triển khai các biện pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho nhân dân, tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, xử phạt các hành vi vi phạm được quy định trong Nghị định số 34/2010/NĐ-CP, tai nạn giao thông đường bộ các tháng 6, 7 và 8 năm 2010 đã bước đầu được kiềm chế. Thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông đã phối hợp và kiểm tra, xử lý vi phạm các hành vi sử dụng rượu bia của các lái xe khách đường dài, xe container trên các tuyến đường thường xảy ra tai nạn giao thông.

III. Về giảm thiểu ùn tắc giao thông:

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ GTVT và các Bộ ngành đã phối hợp với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp nhằm giảm thiểu ùn tắc giao thông tại hai thành phố nhưng kết quả khắc phục ùn tắc giao thông tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh chưa đạt được theo mong muốn. Nguyên nhân dẫn đến tình hình giao thông của hai thành phố như hiện nay chủ yếu là do:

- Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị phát triển không đáp ứng kịp tốc độ tăng của dân số, phương tiện giao thông, nhu cầu đi lại và vận tải của xã hội.

- Cơ quan, trường học, trung tâm thương mại, xí nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, bệnh viện, khu chung cư cao tầng tập trung với mật độ cao và còn tiếp tục phát triển ở trung tâm đô thị.

- Ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông của một bộ phận dân cư chưa cao.

- Đầu tư phương tiện và phát triển các loại hình vận tải hành khách công cộng ở các đô thị lớn mặc dù đã có nhiều cố gắng song còn chậm, chưa đồng bộ.

- Việc cưỡng chế thi hành pháp luật trật tự an toàn giao thông ở một số nơi còn mang tính phong trào, phát động và thực hiện theo các đợt cao điểm mà chưa mang tính thường xuyên, liên tục.

- Ngoài ra, sự phát triển của phương tiện cá nhân ngày một tăng, trong khi đó, kết cấu hạ tầng mặc dù được quan tâm nhưng không theo kịp tốc độ phát

triển của phương tiện, một số công trình hạ tầng đô thị đang gấp rút hoàn thành cũng tạo ra những ùn tắc giao thông cục bộ trên nhiều khu vực ở hai thành phố.

Để tiếp tục giảm thiểu ùn tắc giao thông hiện nay tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, Bộ GTVT đang chỉ đạo các cơ quan thuộc Bộ tăng cường phối hợp chặt chẽ cùng các ngành chức năng của hai thành phố tiếp tục triển khai thực hiện:

- Quyết định 1856/QĐ-TTg ngày 27/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

- Tập trung thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 16/2008/NQ-CP ngày 31/7/2008 của Chính phủ về từng bước khắc phục ùn tắc giao thông tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh...

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ 2008.

- Phối hợp với UBND Thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh thực hiện: Quy hoạch phát triển giao thông tĩnh như các bến xe, trạm đỗ xe, đồng thời cho lập dự án đầu tư các công trình này để khi bố trí được nguồn vốn có thể thực hiện ngay; Tăng lượng xe công cộng và đẩy nhanh thực hiện các dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố để sớm đưa vào hoạt động, trong đó ưu tiên các dự án ở trung tâm thành phố; Thực hiện chủ trương di dời các cơ sở sản xuất, bệnh viện, trường đại học ra khỏi nội thành, không phát triển mở rộng thêm những cơ sở này trong khu vực nội đô để giảm tải khối lượng lưu thông lớn trong thành phố; Phân tuyến, phân luồng lưu thông cho các loại phương tiện tham gia giao thông một cách hợp lý, hài hoà, giảm thiểu tối đa ùn tắc cục bộ, nhất là tại trung tâm thành phố; Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các biện pháp kinh tế điều tiết lưu lượng phương tiện cá nhân như xe máy, ô tô.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện trả lời chất vấn của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hồ Nghĩa Dũng tại ký họp thứ 7, Quốc hội khóa XII. Bộ Giao thông vận tải kính trình Quốc hội xem xét và cho ý kiến chỉ đạo để công tác quản lý nhà nước của Bộ trên các lĩnh vực ngày càng hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo) ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VP Chính phủ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VP Quốc hội ;
- Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ QH ;
- Vụ Công tác Đại biểu, Văn phòng QH ;
- Các Thứ trưởng ;
- Lưu: VT, TH.



Hồ Nghĩa Dũng